

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST

Ngày: 22-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Phúc Ân và ông Nguyễn Thanh Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sáng- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:142/2021/TLST-HS ngày 01/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:05/2021/QĐXXST-HS ngày 15/01/2021, các Quyết định hoãn phiên tòa số:11/2021/HSST-QĐ ngày 09/02/2021, số:14/2021/HSST-QĐ ngày 09/3/2021, số:19/2021/HSST-QĐ ngày 09/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1991 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị O; có vợ là: Nguyễn Thị Lan A và 1 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2020 đến nay tại Trại giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1996.

Địa chỉ: thôn C, xã B, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Vũ Thị Lan A, sinh năm 1997.

Trú tại: thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Địa chỉ: số 89 đường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A- Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Người được ông Tuấn A ủy quyền lại: Ông Trần Văn M- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ

Những người tham gia tố tụng đều có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2020, Nguyễn Văn B quen biết anh Nguyễn Văn C, trú tại số nhà 530 đường Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương chuyên làm giá kệ bán hàng. Do nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của những chủ cửa hàng mới mở quán bán hàng bằng cách đưa ra các gói khuyến mại không có thật cho các mặt hàng trưng bày của Unilever để chủ cửa hàng nhận hàng trưng bày và thanh toán tiền cho B nên B nhờ anh C nếu lắp đặt giá kệ cho cửa hàng tạp hoá mới nào thì cho B xin địa chỉ và số điện thoại của chủ cửa hàng để B đến bán hàng tạp hoá. Ngày 20/3/2020, anh C nhắn tin cho B số điện thoại và địa chỉ cửa hàng tạp hoá mới mở của chị Nguyễn Thị M, ở thôn C, xã B, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Ngày 25/3/2020, B gọi điện cho chị M và giới thiệu là nhân viên bán hàng tạp hóa do anh C giới thiệu và hẹn gặp chị M để trao đổi về việc mua bán hàng tạp hóa. Đến tối cùng ngày, B mua hai tờ giấy khổ A4 in màu các loại mặt hàng của Unilever và các tờ phiếu giao nhận và thanh toán có in lô-gô công ty Unilever và phiếu bán hàng gia dụng mang tên “Tổng kho gia dụng Bình Minh”. Sau đó, B đến khu vực thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc mua 04 thùng dầu gội Clear dạng dây, mỗi thùng 60 dây, mỗi dây 12 gói; 04 thùng dầu xả Dove, dạng dây, mỗi thùng 60 dây, mỗi dây 12 gói; 03 thùng bàn chải đánh răng PIH, mỗi thùng 720 chiếc; 12 hộp nhựa bàn chải đánh răng PIH, mỗi hộp 45 chiếc và 27 mặt hàng tạp hoá. Sáng ngày 26/3/2020, B điều khiển xe ô tô biển số 88A-313.86, chở theo số hàng hoá đã chuẩn bị nêu trên và rủ vợ là Vũ Thị Lan A cùng Nguyễn Văn H, trú tại thôn T, xã, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc cùng đi giao hàng. Khi đi, B không trao đổi gì với Lan A và H về

việc bán hàng cho chị M. Khi đến quán của chị M thì Lan A và H ngồi trong xe. B vào quán giới thiệu tên là C, nhân viên của công ty Unilever được anh C làm lắp đặt giá kệ giới thiệu đến. B đưa cho chị M 02 tờ quảng cáo in sản phẩm hãng Unilever để cho chị M lựa chọn gồm: bột giặt Omo, nước rửa bát Sunlight, dầu gội dạng chai và dây, nước lau sàn, nước xả vải Comfort... Sau khi chị M chọn các mặt hàng xong, B nói dối chị M là công ty Unilever đang có chương trình khuyến mại, nếu mua các sản phẩm Unilever mà tổng giá trị đến 40 triệu đồng, 50 triệu đồng hoặc 60 triệu đồng sẽ được hưởng tiền trưng bày, được hỗ trợ tiền làm biển quảng cáo, được cho mượn tủ mát và khuyên chị M chọn gói 50 triệu, sẽ cho hưởng khuyến mại gồm: 2.000.000 đồng tiền trưng bày, 800.000 đồng tiền làm kệ, 360.000 đồng tiền làm biển quảng cáo và cho mượn tủ mát. Chị M đồng ý mua gói 50 triệu đồng. Sau đó, chị M có nhu cầu mua thêm một số mặt hàng tạp hoá thì B nói có đủ hết các mặt hàng. Chị M đã chọn thêm một số mặt hàng tạp hóa, gia dụng gồm: bút bi, bút chì, tẩy bông, áo mưa, bật lửa... và bảo B mang đến.

Sau khi làm việc xong với chị M, B ra xe, không trao đổi gì lại mà lái xe chở Lan A và H đi ra khu vực Quốc lộ 18. Tại đây, B thuê 01 xe tải của người không quen biết và chuyển số hàng hoá đã chuẩn bị trước từ xe ô tô của mình sang xe tải. B kê vào “phiếu giao nhận và thanh toán” có lô-gô Unilever mặt hàng dầu gội, dầu xả, bàn chải và kê phiếu mang tên “Tổng kho gia dụng Bình Minh” các hàng tạp hóa, gia dụng, văn phòng phẩm. Sau đó, B đưa cho Lan A cầm phiếu kê 27 mặt hàng hàng tạp hóa, trị giá hàng là 14.900.000 đồng và đưa cho H phiếu hàng gồm dầu gội, dầu xả, bàn chải đánh răng trị giá hàng là 48.060.000 đồng để đi cùng xe tải đến giao hàng cho chị M, còn B đỗ xe ngoài đường gần nhà chị M chờ. Trước khi vào giao hàng, B bảo Lan A và H nếu chị M hỏi thì nói là nhân viên của anh C đến giao hàng trưng bày. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/3/2020, Lan A và H đi cùng lái xe ô tô tải đến quán tạp hóa của chị M. Khi H và Lan A vào giao hàng theo phiếu kê thì chị M thấy mặt hàng Unilever là dầu gội, dầu xả, bàn chải đánh răng nên thắc mắc thiếu những mặt hàng chị đã chọn đặt thì H gọi điện cho B để trao đổi với chị M. B nói với chị M là dầu gội, dầu xả và bàn chải đánh răng chỉ là hàng trưng bày để được hưởng khuyến mại theo chương trình như đã nêu trên, ngày mai có người của công ty đến xác nhận chị M đã lấy hàng thì sẽ đổi lại hàng khác theo nhu cầu nên chị M đồng ý nhận số hàng trưng bày trước gồm: 04 thùng dầu gội Clear dạng dây, mỗi thùng 60 dây, mỗi dây 12 gói; 04 thùng dầu xả Dove, dạng dây, mỗi thùng 60 dây, mỗi dây 12 gói; 03 thùng bàn chải đánh răng PIH, mỗi thùng 720 chiếc; 12 hộp nhựa bàn chải đánh răng PIH, mỗi hộp 45 chiếc với giá 48.060.000 đồng. Đối với 27 mặt hàng hàng tạp hóa các loại, trị giá 14.900.000 đồng do B kê đúng với nhu cầu cần mua nên chị M đồng ý nhận và không có ý kiến gì. Do không đủ tiền trả cả 02 đơn hàng nên chị M trả trước cho H số tiền 40.000.000

đồng. H nhận số tiền trên đi theo xe tải ra xe ô tô của B và bảo Lan A ở lại nhận số tiền còn lại. Chị M chở Lan A đi xe máy ra phường S, thành phố C để đổi tiền Đô-la sang tiền Việt Nam đồng và trả cho Lan A số tiền còn lại là 22.960.000 đồng. H và Lan A đã giao lại tổng số tiền 62.960.000 đồng cho B rồi cả 3 người đi về. Sau đó, B bỏ sim điện thoại, không liên lạc với chị M để đổi các mặt hàng khác cho chị M như đã thỏa thuận.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40 ngày 03/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh xác định thời điểm ngày 26/3/2020:

- 540 bàn chải đánh răng nhãn hiệu P/H trên bao bì có các chữ, ký hiệu tiếng nước ngoài có giá trị là 3.240.000 đồng.
- 2160 bàn chải đánh răng nhãn hiệu P/H trên bao bì có các chữ, ký hiệu tiếng Việt trị giá 10.800.000 đồng.
- 240 dây dầu xả Dove (mỗi dây 12 gói) có giá trị là 3.120.000 đồng.
- 240 dây dầu gội đầu Clear (mỗi dây 12 gói) có giá trị là 3.120.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 20.280.000 đồng (Hai mươi triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 7149/C09-P4 ngày 16/11/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: mẫu dầu gội đầu Clear và dầu xả Dove gửi giám định là hàng giả, không cùng loại với mẫu so sánh do công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam cung cấp. Các mẫu bàn chải gửi giám định không có tiêu chuẩn về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của người sản xuất công bố nên không đủ yếu tố giám định.

Tại Kết luận giám định số 132 ngày 24/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 02 biển số xe ô tô 30A-329.79 (01 biển ngắn; 01 biển dài) gửi giám định có đặc điểm dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu khác với đặc điểm hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển xe ô tô thật.

Kết luận định giá số 62 ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh kết luận: giá trị của hàng giả gồm 240 dây dầu xả Dove (mỗi dây 12 gói) và 240 dây dầu gội đầu Clear (mỗi dây 12 gói) tương đương với giá trị hàng thật là 6.240.000 đồng.

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị M tự nguyện giao nộp gồm:

- 01 Phiếu giao nhận và thanh toán khổ A4 có logo công ty Unilever bản photo, người bán hàng Nguyễn Văn C, nhà phân phối Tổng công ty Unilever, địa chỉ số 236 L, thành phố H, người mua hàng Nguyễn Thị M có liệt kê 07 mặt hàng gồm dầu gội đầu dây, dầu xả Dove, Clear, bàn chải đánh răng người lớn, trẻ em, bàn chải hộp, tổng giá trị ghi trên phiếu là 48.060.000 đồng, trên phiếu có chữ ký và chữ viết của Nguyễn Văn T, nội dung “đã nhận đủ tiền”.

- 01 Tờ photo A4 liệt kê 27 mặt hàng tạp hóa khác nhau, có nội dung Tổng kho gia dụng Bình Minh, chuyên phân phối các mặt hàng tạp hóa – hàng

gia dụng – văn phòng phẩm – đồ dùng học sinh, địa chỉ: số 32 KĐT Văn Khê – La Khê – Hà Đông, tổng số tiền các sản phẩm là 14.900.000 đồng.

- 02 tờ in khổ A4 in màu quảng cáo các mặt hàng dầu gội, bột giặt, nước rửa tay, bàn chải đánh răng.

- 01 ảnh kích thước (9x12) cm, ảnh người tự giới thiệu là Cường.

- 01 ảnh kích thước (9x12) cm, nữ nhân viên giao hàng do Cường cử đến.

- 04 thùng carton dầu gội ghi nhãn hiệu Clear, 60 dây/thùng, mỗi dây 12 gói, 06 gram/gói, chưa qua sử dụng.

- 04 thùng dầu xả ghi nhãn hiệu Dove, 60 dây/thùng, mỗi dây 12 gói, 06 gram/gói, chưa qua sử dụng.

- 03 thùng carton bàn chải đánh răng ghi nhãn hiệu PIH, NO: 526, 720 chiếc/thùng, chưa qua sử dụng.

- 05 hộp nhựa bàn chải đánh răng ghi nhãn hiệu PIH, NO: LS002, 45 chiếc/hộp, chưa qua sử dụng.

- 07 hộp nhựa bàn chải đánh răng ghi nhãn hiệu PIH, NO: 08D, 45 chiếc/hộp, chưa qua sử dụng.

- 10 chiếc áo mưa đơn, màu tím, không nhãn hiệu, chưa qua sử dụng.

- 90 gói tăm ghi nhãn An Đông, chưa qua sử dụng.

- 60 bút mực ghi nhãn Thiên Long, chưa qua sử dụng.

- 100 chiếc dao lam, ghi nhãn Croma, chưa qua sử dụng.

- 10 cuộn băng dính không nhãn hiệu, chưa qua sử dụng.

- 30 chiếc thước kẻ loại 20 cm, ghi nhãn Hồng Hà, chưa qua sử dụng.

- 10 quyển sổ ghi nhãn Hồng Hà, chưa qua sử dụng.

- 50 chiếc bật lửa ghi nhãn Thống Nhất, chưa qua sử dụng.

- 02 tờ kích thước A4 in màu các sản phẩm của Unilever.

- 02 phiếu giao hàng và thanh toán, kích thước A4.

Anh Nguyễn Văn C tự nguyện giao nộp 02 ảnh kích thước (12x16) cm, ảnh của người tên C mà anh C giới thiệu cho chị M.

Bị cáo Nguyễn Văn B tự nguyện giao nộp: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyndai Accent, gắn biển số 30A-329.79; 02 biển số trước, sau 88A-313.86; 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ gia đình mang tên Nguyễn Văn B; 01 giấy chứng nhận đăng ký kết hôn giữa Nguyễn Văn B và Vũ Thị Lan A.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại cho chị Nguyễn Thị M là chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm: 10 chiếc áo mưa đơn,

màu tím, không nhãn hiệu; 90 gói tăm ghi nhãn An Đông; 60 bút mực ghi nhãn Thiên Long; 100 chiếc dao lam, ghi nhãn Croma; 10 cuộn băng dính không nhãn hiệu; 30 chiếc thước kẻ loại 20 cm, ghi nhãn Hồng Hà; 10 quyển sổ ghi nhãn Hồng Hà, chưa qua sử dụng; 50 chiếc bật lửa ghi nhãn Thống Nhất.

Đối với 01 Phiếu giao nhận và thanh toán khổ A4 có logo công ty Unilever bản photo, 01 Tờ photo A4 liệt kê 27 mặt hàng tạp hóa; 02 tờ in khổ A4 in màu quảng cáo; 02 ảnh do chị M giao nộp; 02 ảnh do anh Chi giao nộp đã được đưa vào quản lý trong hồ sơ vụ án.

Đối với điện thoại và sim số B sử dụng đã mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số: 114/CT-VKS-CL ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất. Bị cáo nhất trí việc giao lại xe ô tô của mình để Ngân hàng làm thủ tục bán theo quy định

Bị hại xác định đã nhận đủ số tiền bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Nguyễn Thị Lan A nhất trí việc giao lại xe ô tô của hai vợ chồng cho Ngân hàng làm thủ tục bán thanh toán khoản vay tín dụng của hai vợ chồng. Nếu số tiền bán còn thừa thì chị có yêu cầu lấy lại 1/2 giá trị.

Đại diện Ngân hàng đề nghị Tòa án giao lại xe ô tô của bị cáo để Ngân hàng làm thủ tục phát mại thanh toán khoản vay của bị cáo và vợ tại Ngân hàng.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 174, Điều 38, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo B từ 30 tháng tù đến 33 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không áp dụng.

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề xuất về việc xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản từ trước, ngày 26/3/2020, tại quán bán hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị M, tại thôn C, xã B, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn B có hành vi giả danh tên C và là nhân viên của Công ty Unilever, đưa ra các chương trình khuyến mại không có thật của công ty Unilever để chị M tin tưởng nhận số hàng trưng bày gồm: 04 thùng dầu gội Clear dạng dây, mỗi thùng 60 dây, mỗi dây 12 gói; 04 thùng dầu xả Dove, dạng dây, mỗi thùng 60 dây, mỗi dây 12 gói; 03 thùng bàn chải đánh răng PIH, mỗi thùng 720 chiếc; 12 hộp nhựa bàn chải đánh răng PIH, mỗi hộp 45 chiếc để được hưởng khuyến mại và thanh toán cho B số tiền 48.060.000 đồng. Sau đó, B chiếm đoạt số tiền trên và không đổi các mặt hàng khác cho chị M theo thỏa thuận.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng đã dùng thủ đoạn gian dối khiến người bị hại tin tưởng giao số tiền 48.060.000 đồng rồi chiếm đoạt nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn. Ngoài hành vi này, bị cáo còn bị điều tra về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Điều này thể hiện sự táo toan, ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo phải bị xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại số tiền chiếm đoạt và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Chị Lan A không biết việc B giao dịch và lừa đảo chị M nên đã giao hàng và nhận tiền cho B. Nguyễn Văn H là người đi cùng B hiện vắng mặt tại địa phương. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn C không biết việc B xin địa chỉ, số điện thoại nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị M nên không xem xét xử lý.

Bị cáo B có hành vi mua bán hàng giả nhưng không biết đó là hàng giả nên không xem xét, xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo chiếm đoạt nhằm mục đích tư lợi cá nhân nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện của VKS tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn B đã bồi thường đầy đủ cho chị Nguyễn Thị M. Chị M không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: cơ quan điều tra đã thu giữ 1 số thùng carton chứa dầu gội, bàn chải đánh răng là hàng giả, không rõ nguồn gốc cùng 1 biển số xe trước và sau 30A-329.79 là biển số giả nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với 1 chiếc xe ô tô nhãn hiệu là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nhưng là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị Lan A dùng để thế chấp tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo hợp đồng các bên đã ký kết. Hợp đồng giữa các bên được ký kết đúng quy định của pháp luật. Ngân hàng không có lỗi trong việc bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần giao lại cho Ngân hàng chiếc xe ô tô của bị cáo và vợ để Ngân hàng làm thủ tục bán thu hồi khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng. Trong trường hợp sau khi thanh toán còn thừa thì

tịch thu sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị và trả lại 1/2 giá trị cho chị Nguyễn Thị Lan A.

[7] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 174, Điều 38, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu và tiêu hủy

- 03 thùng carton dầu gội ghi nhãn hiệu Clear, 60 dây/thùng, mỗi dây 12 gói, 06 gram/gói, chưa qua sử dụng.

- 01 thùng carton dầu gội ghi nhãn hiệu Clear, 50 dây/thùng, mỗi dây 12 gói, 06 gram/gói, chưa qua sử dụng.

- 01 thùng dầu xả ghi nhãn hiệu Dove, 50 dây/thùng, mỗi dây 12 gói, 06 gram/gói, chưa qua sử dụng.

- 03 thùng dầu xả ghi nhãn hiệu Dove, 60 dây/thùng, mỗi dây 12 gói, 06 gram/gói, chưa qua sử dụng.

- 03 thùng carton bàn chải đánh răng ghi nhãn hiệu PIH, NO: 526, 720 chiếc/thùng, chưa qua sử dụng.

- 05 hộp nhựa bàn chải đánh răng ghi nhãn hiệu PIH, NO: LS002, 45 chiếc/hộp, chưa qua sử dụng.

- 07 hộp nhựa bàn chải đánh răng ghi nhãn hiệu PIH, NO: 08D, 45 chiếc/hộp, chưa qua sử dụng.

- 1 biển số trước và 1 biển số sau đều là 30A.329.79

Giao cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 1 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent kèm theo biển số trước và sau đều là 88A-313.86 để làm thủ tục phát mại theo quy định để thanh toán khoản vay của bị cáo Bích và vợ là Vũ Thị Lan A theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2001072074613 ngày 10/01/2020. Trong trường hợp sau khi thanh toán khoản nợ còn thừa thì Ngân hàng sẽ có trách nhiệm nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị, trả lại cho chị Nguyễn Thị Lan A 1/2 giá trị.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố Chí Linh và Chi cục THADS thành phố Chí Linh ngày 11/12/2020)

4. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Bị hại;
- Người có QL và NV liên quan;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hà